

Số: /KH-STC

Bắc Ninh, ngày tháng 11 năm 2025

KẾ HOẠCH
Nâng cao chỉ số chuyển đổi số Sở Tài chính

Thực hiện Kế hoạch số 131/KH-UBND ngày 10/11/2025 của UBND tỉnh về nâng cao chỉ số chuyển đổi số (DTI) tỉnh Bắc Ninh;

Thực hiện Thông báo số 275/TB-UBND ngày 05/11/2025 của UBND tỉnh Kết luận của Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh Mai Sơn tại phiên họp rà soát, nâng cao chỉ số chuyển đổi số (DTI) của tỉnh Bắc Ninh năm 2025;

Sở Tài chính xây dựng Kế hoạch triển khai với nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa các quan điểm, mục tiêu và định hướng, xác định rõ các nhiệm vụ, giải pháp và phân công cụ thể cho các phòng, đơn vị để tổ chức triển khai thực hiện thắng lợi các mục tiêu của Kế hoạch số 131/KH-UBND ngày 10/11/2025 của UBND tỉnh

- Xây dựng, tổ chức thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp để cải thiện và nâng cao chỉ số chuyển đổi số của Sở Tài chính. Nâng cao năng lực quản trị số, kỹ năng số của công chức, viên chức và người lao động thuộc Sở, qua đó cải thiện môi trường điều hành, phát triển kinh tế số, xã hội số, hướng tới chính quyền số hiện đại, phục vụ tốt hơn người dân và doanh nghiệp.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong lĩnh vực quản lý tài chính – ngân sách; hoàn thiện hạ tầng dữ liệu số ngành tài chính; thúc đẩy công khai, minh bạch và hiệu quả trong quản lý tài chính công, góp phần nâng cao Chỉ số chuyển đổi số (DTI) của tỉnh.

2. Yêu cầu

- Bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số theo chỉ đạo của Tỉnh uỷ, UBND tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ để triển khai thực hiện đảm bảo kịp thời, hiệu quả và phù hợp với yêu cầu thực tiễn của cơ quan.

- Kế hoạch xây dựng phải chi tiết, cụ thể, xác định rõ nhiệm vụ và chỉ tiêu cho từng phòng, đơn vị thuộc Sở; bảo đảm mỗi chỉ tiêu có một phòng, đơn vị chủ trì duy nhất chịu trách nhiệm chính trong tổ chức triển khai và kết quả thực hiện.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

- Phát triển các ứng dụng, dịch vụ theo hướng sử dụng chung hạ tầng số, nền tảng số; sử dụng các công cụ phân tích thông minh để giúp Lãnh đạo Sở kịp thời đưa ra các quyết sách chính xác trong công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực tài chính - ngân sách đồng thời cung cấp các dịch vụ công theo phương thức số giúp người dân dễ dàng tiếp cận và sử dụng.

- Hoàn thành nền tảng kết nối, tích hợp chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu trong ngành tài chính; Đảm bảo kết nối trực tiếp với các Bộ Tài chính, sở, ngành, địa phương hoặc thông qua nền tảng kết nối, tích hợp chia sẻ dữ liệu quốc gia.

- Vận hành hệ thống, kết nối, chia sẻ dữ liệu và tổ chức triển khai đánh giá cải cách hành chính và đo lường sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước qua Hệ thống ứng dụng công nghệ thông tin. Đồng thời xây dựng các giải pháp đảm bảo an toàn, an ninh thông tin cho hạ tầng kỹ thuật, các hệ thống thông tin, các nội dung thông tin số trên không gian mạng của ngành tài chính.

2. Mục tiêu cụ thể cho từng chỉ tiêu và phân công phòng, đơn vị chủ trì:

- 100% quy trình xử lý hồ sơ hành chính lĩnh vực tài chính được số hóa và thực hiện trên môi trường mạng; 100% cán bộ, công chức của Sở được tập huấn, đào tạo kỹ năng số và sử dụng chữ ký số trong xử lý công việc; 100% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo Sở được thực hiện trên hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh.

- Hoàn thành kết nối, chia sẻ dữ liệu ngành tài chính với Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP). Tăng cường kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống tài chính của địa phương (kho bạc, thuế, đầu tư công, tài sản công).

Nhiệm vụ chi tiết các phòng, đơn vị thuộc Sở (*Chi tiết theo phụ lục đính kèm*).

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Nâng cao hiệu quả hoạt động chính quyền số trong lĩnh vực tài chính

- Rà soát và chuẩn hóa quy trình nội bộ các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở, đảm bảo 100% quy trình được số hóa và cập nhật, đồng bộ đầy đủ lên cổng Dịch vụ công của tỉnh và cổng dịch vụ công Quốc gia.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin gắn với cải cách TTHC, xây dựng Chính quyền điện tử; bảo đảm rút ngắn quy trình xử lý, đơn giản hóa thành phần hồ sơ, chuẩn hóa nội dung hồ sơ, giảm thời gian thực hiện TTHC, nhằm

góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác chỉ đạo điều hành về lĩnh vực tài chính- ngân sách. Tăng cường tuyên truyền, truyền thông, hướng dẫn cho các đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp và người dân sử dụng hiệu quả dịch vụ công trực tuyến đối với các thủ tục thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở.

- Thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu với Bộ Tài chính và Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP) theo hướng dẫn của Bộ Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ. Tổ chức đánh giá định kỳ chất lượng, độ sẵn sàng dữ liệu số và báo cáo tiến độ kết nối, khai thác, phát sinh giao dịch dữ liệu thành công.

- Ứng dụng chữ ký số chuyên dùng, hồ sơ điện tử, văn phòng điện tử trong mọi quy trình nghiệp vụ của Sở. Tăng cường công tác đảm bảo an toàn, an ninh thông tin, thực hiện chuẩn hóa các quy trình nghiệp vụ để công tác triển khai ứng dụng CNTT tại Sở được thuận lợi, hiệu quả hơn và giảm nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin cho hệ thống thông tin và CSDL đã đầu tư được hoạt động liên tục, hiệu quả, phục vụ tốt cho công tác

- Khai thác có hiệu quả các nền tảng số dùng chung của tỉnh, như hệ thống quản lý văn bản và điều hành, phần mềm báo cáo phục vụ chỉ đạo điều hành của tỉnh (IOC) và các ứng dụng của Bộ Tài chính. Đảm bảo 100% máy trạm, máy chủ được cài đặt phần mềm bảo mật, diệt mã độc, có sao lưu dữ liệu định kỳ.

- Thực hiện công khai, minh bạch sử dụng ngân sách cho hoạt động chuyển đổi số đảm bảo theo quy định hiện hành.

2. Phát triển nhân lực số ngành tài chính

- Bố trí cán bộ chuyên trách về CNTT và chuyển đổi số có khả năng làm chủ các hệ thống, phần mềm tài chính, đảm nhận vai trò quản trị và hướng dẫn các đơn vị trực thuộc.

- Tổ chức tập huấn kỹ năng số, kỹ năng bảo mật thông tin, kỹ năng khai thác dữ liệu tài chính và dịch vụ công trực tuyến cho toàn thể công chức, viên chức và người lao động. Khuyến khích đổi mới sáng kiến, đề xuất ứng dụng số trong công tác quản lý tài chính công.

- Triển khai sâu rộng Phong trào "Bình dân học vụ số" nhằm phổ cập tri thức cơ bản về chuyển đổi số, kỹ năng số cho toàn thể công chức, người lao động với tinh thần toàn dân, toàn diện, không ai bị bỏ lại phía sau trong tiến trình chuyển đổi số; toàn thể công chức, viên chức và người lao động cơ quan được trang bị kiến thức, kỹ năng số cần thiết để áp dụng trong cuộc sống hàng ngày nhằm nắm bắt, tận dụng, khai thác, thụ hưởng những thành quả của khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số mang lại.

- Xây dựng cơ chế giám sát, đánh giá định kỳ việc thực hiện các chỉ tiêu chuyển đổi số của từng phòng, đơn vị; gắn kết quả với đánh giá công vụ, xếp

loại thi đua.

3. Kinh phí thực hiện: Trên cơ sở đề nghị kinh phí của các sở, ban, ngành, địa phương. Các phòng rà soát các nội dung thuộc phòng phụ trách gửi về phòng Quản lý Ngân sách tổng hợp báo cáo Lãnh đạo Sở, báo cáo UBND tỉnh, trình HĐND tỉnh bổ sung kinh phí cho các đơn vị để triển khai thực hiện Kế hoạch số 131/KH-UBND của UBND tỉnh đảm bảo theo quy định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trưởng các phòng, đơn vị thuộc Sở được phân công chủ trì, phối hợp tại phụ lục của Kế hoạch, nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nhằm đạt được các mục tiêu đề ra của Kế hoạch.

2. Cung cấp đầy đủ số liệu, tài liệu kiểm chứng liên quan tới các chỉ tiêu được giao chủ trì tại Phụ lục đính kèm của Kế hoạch này khi có yêu cầu và thực hiện **báo cáo định kỳ ngày 20 hàng tháng** về tình hình, kết quả triển khai các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao chủ trì gửi về Văn phòng Sở để tổng hợp báo cáo Sở Khoa học và Công nghệ, UBND tỉnh phục vụ công tác chấm điểm, đánh giá xếp loại chỉ số DTI của tỉnh. Chịu trách nhiệm trước Lãnh đạo Sở về chỉ tiêu, điểm số của các chỉ tiêu được giao chủ trì.

3. Văn phòng Sở chủ động theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn các phòng, ban trong việc tổ chức thực hiện Kế hoạch. Kịp thời tham mưu, đề xuất Lãnh đạo Sở các giải pháp để thực hiện kế hoạch này; tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

4. Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc các vấn đề phát sinh kịp thời thông tin về Văn phòng Sở để tổng hợp báo cáo Lãnh đạo Sở xem xét, chỉ đạo giải quyết.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Nâng cao chỉ số chuyển đổi số Sở Tài chính năm 2025 và các năm tiếp theo, đề nghị các phòng, đơn vị thuộc Sở chủ động, triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở KHCN;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở (t/h);
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Thùy Linh

Phục 1
PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ NÂNG CAO CHỈ SỐ DTI NĂM 2025
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-STC ngày /11/2025 của Sở Tài chính)

TT	Chỉ số/ chỉ số thành phần	Mục tiêu DTI năm 2025	Phòng, đơn vị chủ trì	Phòng đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
1	Tổng chi Ngân sách nhà nước cho chính quyền số	Đạt trên 1%	Phòng TCHCSN	Phòng QLNS, TCĐT, Kinh tế ngành và QLNS xã/ phường	31/12/2025	
2	Tỷ lệ số dịch vụ dữ liệu có trên Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP) được đưa vào sử dụng chính thức tại Tỉnh, thành phố	100%	Văn phòng Sở	Phòng QLG&CS, QLNS	31/12/2025	
3	Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến toàn trình	100%	Văn phòng Sở	Các phòng thuộc Sở	31/12/2025	
4	Tỷ lệ doanh nghiệp công nghệ số/1000 dân	Đạt trên 0.5	Phòng ĐKKD&QLDN	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	31/12/2025	
5	Số lượng tên miền .vn	50%	Phòng ĐKKD&QLDN	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	31/12/2025	
6	Tham mưu ban hành các văn bản chỉ đạo chuyên đề về chuyển đổi số	Thường xuyên	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	Thường xuyên	
7	Trang thông tin có riêng chuyên mục "Chuyển đổi số" và đưa từ 50 tin, bài/ năm trở lên	Thường xuyên	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị thuộc Sở	Thường xuyên	

Phụ lục 2
GIẢI PHÁP THỰC HIỆN VÀ PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ NÂNG CAO CHỈ SỐ DTI NĂM 2025

TT	Tên nhiệm vụ	Nhiệm vụ giải pháp	Kết quả/ sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Phòng, đơn vị chủ trì	Phòng, đơn vị phối hợp
1	Tổng chi Ngân sách nhà nước cho chính quyền số	Tiếp tục duy trì tỉ lệ chi ngân sách nhà nước cho Chính quyền số đạt trên 1% tổng chi ngân sách	Số liệu, tài liệu minh chức	31/12/2025	Phòng TCHCSN	Phòng QLNS, TCĐT, Kinh tế ngành và QLNS xã/phường
2	Tỷ lệ số dịch vụ dữ liệu có trên Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP) được đưa vào sử dụng chính thức tại Tỉnh, thành phố	Phối hợp với Sở KHCN, Trung tâm phục vụ Hành chính công làm việc với Bộ Tài chính về Cơ sở dữ liệu quốc gia về giá đưa vào sử dụng chính thức tại tỉnh	Hoàn thành kết nối CSDL về giá của tỉnh với CSDL giá Quốc gia	31/3/2026	Văn phòng Sở	Phóng QLG và Công sản
3	Tỷ lệ doanh nghiệp công nghệ số/1000 dân	Tuyên truyền, hướng dẫn, vận động hộ kinh doanh chuyên đổi sang loại hình doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp công nghệ số	Đạt trên 2000 DN công nghệ số	31/12/2025	Phòng ĐKKD&QLDN	Các phòng, đơn vị thuộc Sở
4	Số lượng tên miền .vn	Tuyên truyền và hỗ trợ các doanh nghiệp công nghệ, doanh nghiệp mới thành lập đăng ký tên miền ngay trong quá trình cấp phép kinh doanh (theo Chương trình Hiện diện trực tuyến với tên miền quốc gia .vn, các đối tượng trên được hưởng ưu đãi miễn phí 02 năm tên miền biz.vn và các dịch vụ số đi kèm: website, email)	Tham mưu ban hành các văn bản triển khai; Các chương trình hỗ trợ Phân đầu đạt 70% vào năm 2025, 100% vào năm 2026	31/12/2025	Phòng ĐKKD&QLDN	Các phòng, đơn vị thuộc Sở
5	Bố trí kinh phí triển khai thực hiện nhiệm vụ cho chỉ số chuyển đổi số (DTI) của tỉnh năm 2025	Phối hợp chặt chẽ với Sở KH&CN tổng hợp, tham mưu trình UBND tỉnh về nhu cầu kinh phí phát sinh từ các sở, ngành để kịp thời bố trí nguồn lực cho triển khai nhiệm vụ	Số liệu, tài liệu minh chứng	Thường xuyên	Phòng TCHCSN	Phòng QLNS, Kinh tế ngành, Ngân sách xã/phường

TT	Tên nhiệm vụ	Nhiệm vụ giải pháp	Kết quả/ sản phẩm	Thời gian hoàn thành	Phòng, đơn vị chủ trì	Phòng, đơn vị phối hợp
6	Tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử	Đẩy mạnh triển khai hợp đồng điện tử trong lĩnh vực tài chính, kế toán, đấu thầu, mua sắm công và thanh toán điện tử; nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp, đơn vị sử dụng hợp đồng điện tử, thúc đẩy minh bạch hóa giao dịch tài chính và hoạt động đầu tư công.	Trên 80%	31/12/2025	Trung tâm Xúc tiến đầu tư và Phát triển doanh nghiệp số 01	ĐKKD, Đấu thầu và GSĐT; QLG&CS; Kinh tế Đối ngoại; THQH